

Số: 03 /HDLN-STC-SNNMT

Lào Cai, ngày 06 tháng 8 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Về việc triển khai chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 2717/QĐ-UBND

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thực hiện Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định mức hỗ trợ cấp bách đối với người dân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai. Liên Sở Nông nghiệp và Môi trường - Sở Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chính sách hỗ trợ như sau:

1. Việc di dời khẩn cấp

1.1. Khi nhận được thông tin cảnh báo thiên tai, sự cố hoặc kết quả kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền xác định khu vực có nguy cơ trực tiếp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, như: sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt, sạt lún, cháy rừng, sự cố đập, hồ chứa, công trình và các tình huống nguy hiểm khác, Ủy ban nhân dân cấp xã phải khẩn trương:

a) Tổ chức kiểm tra, rà soát, xác định phạm vi, mức độ ảnh hưởng và số hộ dân, số người, tài sản có nguy cơ bị ảnh hưởng; xác định cụ thể hộ gia đình, cá nhân phải sơ tán, di dời; lập danh sách làm căn cứ ban hành quyết định và thực hiện hỗ trợ;

b) Thông báo, cảnh báo kịp thời cho Nhân dân; huy động lực lượng, phương tiện và tổ chức sơ tán, di dời người dân, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn;

c) Bố trí nơi ở tạm thời, bảo đảm lương thực, nước uống, thuốc men, vệ sinh môi trường và các điều kiện thiết yếu khác; bảo đảm an ninh, trật tự tại nơi sơ tán và khu vực đã di dời;

d) Tổ chức kiểm soát, không để người dân tự ý quay trở lại khu vực nguy hiểm khi chưa có kết quả kiểm tra, đánh giá và xác nhận bảo đảm an toàn của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

1.2. Việc tổ chức di dời phải xác định cụ thể khu vực nguy hiểm; hộ gia đình, cá nhân phải di dời khẩn cấp; địa điểm tạm cư; thời điểm bắt đầu và thời

điểm kết thúc; đồng thời bảo đảm an toàn, không bỏ sót đối tượng và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Thẩm quyền ban hành quyết định sơ tán, di dời khẩn cấp

2.1. Đối với tình huống thiên tai xảy ra trong phạm vi địa bàn và thuộc khả năng xử lý của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định di dời khẩn cấp theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện ngay; không chờ văn bản chỉ đạo riêng của cấp tỉnh.

2.2. Trường hợp thiên tai xảy ra đồng thời tại nhiều xã, phường nhưng từng địa phương vẫn có khả năng tổ chức xử lý thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân từng xã, phường chủ động quyết định và tổ chức di dời khẩn cấp trên địa bàn. Trường hợp việc di dời khẩn cấp có phạm vi liên xã, vượt quá khả năng xử lý của cấp xã hoặc thực hiện theo chỉ đạo của cấp tỉnh thì báo cáo và thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2.3. Cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định di dời chịu trách nhiệm quyết định việc điều chỉnh, kéo dài hoặc kết thúc. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ điều chỉnh, kéo dài hoặc kết thúc đối với quyết định do mình ban hành.

2.4. Trường hợp người dân đã kết thúc sơ tán, di dời và trở về nơi ở, sau đó tiếp tục phải sơ tán, di dời do đợt thiên tai hoặc tình huống nguy hiểm tiếp theo thì ban hành quyết định riêng cho từng đợt, trong đó xác định rõ thời gian thực tế sơ tán, di dời làm căn cứ thực hiện hỗ trợ. Trường hợp tình huống nguy hiểm vẫn tiếp diễn, việc sơ tán, di dời chưa kết thúc thì thực hiện điều chỉnh, kéo dài quyết định đã ban hành theo quy định tại khoản 2.3 nêu trên.

3. Triển khai chính sách hỗ trợ

3.1. Kinh phí hỗ trợ bằng tiền là 250.000 đồng/người/ngày.

3.2. Trường hợp một đối tượng đồng thời được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng nội dung từ ngân sách nhà nước thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất. Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát từng người thực tế phải di dời, đối chiếu để đảm bảo không bỏ sót, không trùng lặp; không yêu cầu người dân cung cấp thêm giấy tờ làm phát sinh điều kiện hưởng hỗ trợ ngoài quy định.

3.3. Ủy ban nhân dân xã, phường trong vùng thiên tai căn cứ quy định tại Quyết định số 2717/QĐ-UBND, tổ chức rà soát, tổng hợp danh sách và xem xét quyết định, chủ động sử dụng nguồn kinh phí của ngân sách cấp mình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện hỗ trợ kịp thời theo quy định. Đồng thời tổng hợp báo cáo nhu cầu kinh phí, kèm theo danh sách đối tượng di dời khẩn cấp theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí theo quy định.

3.4. Về thanh quyết toán nguồn kinh phí: Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng trình tự quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên; bảo đảm quyết định, di dời khẩn cấp và danh sách đề nghị hỗ trợ đúng thẩm quyền, đúng đối tượng, đúng thời gian thực tế.

4.2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc về việc sơ tán, di dời, thẩm quyền ban hành quyết định hoặc xác định đối tượng, thời gian hỗ trợ, đề nghị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn; nội dung liên quan đến nguồn, cấp phát, thanh toán và quyết toán kinh phí gửi Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ. Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**KT. GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI CHÍNH
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chu Hoàng Sơn

**KT. GIÁM ĐỐC
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thái Bình

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ hai Sở;
- Phòng Ngân sách, Sở Tài chính;
- Phòng QLXDCTTLPCTT, Sở NN&MT;
- Lưu: VT.